

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **43/2019/HSST**

Ngày 22 tháng 4 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Bá Xuân**

2. Bà **Lưu Thị Kim Hiền**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh** - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội tham gia
phiên tòa: Ông **Trần Quang Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố
Hà Nội, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ
lý số: 39/2019/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra
xét xử số 73/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với:

* Bị cáo: **Vũ Anh T**; Sinh năm: 1985; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: 17
ngõ 591 H, phường V, quận B, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn
hóa: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ và tên bố:
Vũ Xuân C (đã chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thanh H(SN: 1962); Vợ: Nguyễn
Thu H(ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày
17/03/2000 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù nhưng cho hưởng
án treo, thời hạn thử thách 36 tháng về tội Cướp tài sản (Xác minh thi hành án
không tìm thấy bản án này); Ngày 09/02/2006 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy
xử 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ra trại ngày 27/01/2007; Ngày
10/06/2009 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp
tài sản. Ngày 12/08/2009 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đình chỉ việc xét
xử phúc thẩm. Ra trại ngày 13/12/2010; Ngày 12/10/2011 Tòa án nhân dân quận
Tây Hồ xử 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày
20/06/2018; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại
Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/12/2018, tại đối diện số nhà 289 Kim Mã, phường Kim Mã, quận B, thành phố Hà Nội, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận B tiến hành kiểm tra hành chính Vũ Anh T đang điều khiển xe máy Honda Airblade biển số 30H5-1106 do có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện ở dưới tay lái bên trái xe máy Airblade của T có 01 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng được dán bằng băng dính xanh đen. T khai là Hêrôin mua về để sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an quận B làm việc. Tại đây, qua kiểm tra người đối tượng T đã phát hiện và thu giữ 01 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng được dán bằng băng dính xanh đen tại ống quần bên phải của T (BL19-20). Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Vũ Anh T 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen bạc, 01 ví giả da màu nâu có 251.000 đ và 01 xe máy Honda Airblade biển số 30H5-1106.

Bản kết luận giám định số 9688/KLGD-PC54 ngày 29 tháng 12 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông màu đen dán băng dính màu xanh đen là ma túy loại Hêrôin, khối lượng 0.33 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông màu đen dán băng dính màu xanh đen là ma túy loại Hêrôin, khối lượng 0.07 gam. *Tổng khối lượng Hêrôin là: 0,4 gam*

Tại cơ quan điều tra, Vũ Anh T khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/12/2018 do nghiện ma túy T điều khiển xe máy Honda Airblade biển số 30H5-1106 đi từ nhà đến ngõ 71 Tân Ấp tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi T gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói Hêrôin với giá 300.000đ. Mua xong T dán 02 gói bằng băng dính màu xanh đen: 01 gói dán vào dưới tay lái bên trái xe máy Airblade, 01 gói dán vào bên trong ống quần bên phải T đang mặc, rồi đi về và đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến đối diện số nhà 289 Kim Mã thì bị phát hiện bắt quả tang như trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen biển số: 30H5-1106 thu giữ của Vũ Anh T, qua xác minh là tài sản hợp pháp của mẹ T là bà Nguyễn Thanh H. Bà H không biết việc T dùng xe để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy nói trên cho bà H.

Đối tượng bán ma túy cho Vũ Anh T, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Vũ Anh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/12/2018, tại đối diện số nhà 289 Kim Mã, phường Kim Mã, quận B, thành phố Hà Nội, Vũ Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Hêrôin khối lượng 0.4 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân đã bị Tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận B kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Anh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 5 năm đến 6 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa hêrôin khối lượng 0,330 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Vũ Anh T; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa hêrôin khối lượng 0,070 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Vũ Anh T ; 01 (một) ví giả da màu nâu đã cũ theo biên bản giao vật chứng số 55 ngày 26/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

Trả lại cho bị cáo 251.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen bạc, đã qua sử dụng, số Imei: 352088078651618 theo biên bản giao vật chứng số 55 ngày 26/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Vũ Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm

chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/12/2018, tại đối diện số nhà 289 Kim Mã, phường Kim Mã, quận B, thành phố Hà Nội, Vũ Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Hêrôin khối lượng 0.4 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân đã bị Tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận B kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật nhưng bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 04 tiền án trong đó có 02 tiền án ngày 10/06/2009 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và tiền án ngày 12/10/2011 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tính đến lần phạm tội này vẫn chưa được xóa án tích. Qua đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét đến tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn. Khi lượng hình thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sớm hòa nhập với cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa heroin khối lượng 0,330 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Vũ Anh T; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa heroin khối lượng 0,070 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Vũ Anh T ; 01 (một) ví giả da màu nâu đã cũ theo biên bản giao vật chứng số 55 ngày 26/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

Trả lại cho bị cáo 251.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen bạc, đã qua sử dụng, số Imei: 352088078651618 theo biên bản giao vật chứng số 55 ngày 26/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Anh T 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 47, Điểm a, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Hình sự năm 2015 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa heroin khối lượng 0,330 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Vũ Anh T; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa heroin khối lượng 0,070 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Vũ Anh T ; 01 (một) ví giả da màu nâu đã cũ theo biên bản giao vật chứng số 55 ngày 26/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

Trả lại cho bị cáo 251.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen bạc, đã qua sử dụng, số Imei: 352088078651618 theo biên bản giao vật chứng số 55 ngày 26/3/2019 tại

Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2019./.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- UBND phường V, quận B, thành phố Hà Nội.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung

